

Số: 2762/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 22 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 328 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 789/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc “Chia tài sản sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1982

Địa chỉ: số nhà 44/13/20/2 Đường số X, Khu phố Y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Quốc T1, sinh năm: 1973

Địa chỉ: số nhà 88A Đường số Z, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Quốc V, sinh năm: 1983

Địa chỉ: số nhà 44/13/20/2 Đường số X, Khu phố Y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức V1, sinh năm: 1989

Địa chỉ: khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Xác định nhà đất tại địa chỉ số 44/13/20/2 Đường số X, Khu phố Y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, đã được Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và

tài sản khác gắn liền với đất số BX 834935 ngày 09/02/2015, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 01/6/2015, là tài sản chung của bà Đỗ Thị T và ông Trần Quốc V có giá 3.222.000.000 (ba tỷ hai trăm hai mươi hai triệu) đồng.

Bà Đỗ Thị T được quyền quản lý, sở hữu toàn bộ nhà đất tại địa chỉ 44/13/20/2 Đường số X, Khu phố Y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và có trách nhiệm thanh toán một phần trị giá nhà đất cho ông Trần Quốc V, tương đương số tiền 966.600.000 (chín trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm ngàn) đồng vào ngày 14/10/2022.

Sau khi bà Đỗ Thị T thanh toán đủ tiền cho ông Trần Quốc V, bà T được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để cấp đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở sang tên bà T theo quy định.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2 Chi phí tố tụng: Chi phí đo đạc 6.000.000 đồng, định giá tài sản 4.000.000 đồng và thẩm định giá tài sản 15.000.000 đồng, bà T đã tạm ứng đủ nên ông V có trách nhiệm hoàn trả cho bà T 8.000.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đỗ Thị T phải chịu 38.554.000 (ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng theo biên lai thu số 0059091 ngày 28/4/2021, bà T còn phải nộp 24.554.000 (hai mươi bốn triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn) đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Quốc V phải chịu 20.499.000 (hai mươi triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Hiền Lữ

